



Aquaculture
Stewardship
Council



Tiêu chuẩn Thức ăn chăn nuôi có trách nhiệm ASC

Hội thảo về Bản thảo sơ khởi



Agenda



09:30 – 10:00 Coffee and Registration (!)

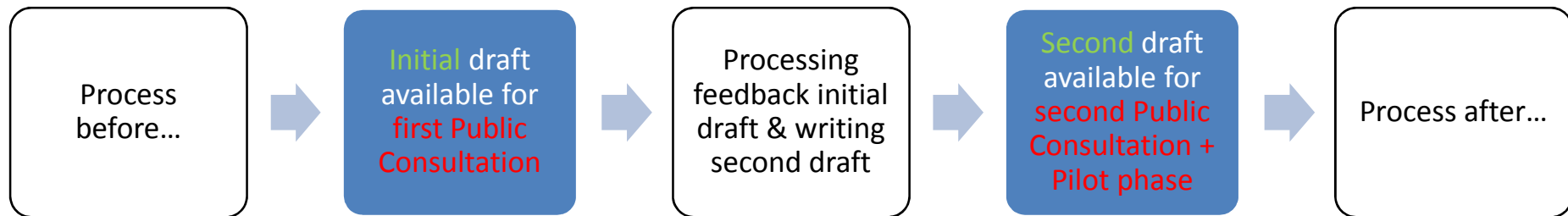
10:00 – 12:00 Workshop Session 1

12:00 – 12:45 Lunch

12:45 – 15:00 Workshop Session 2

15:00 - ... Coffee/tea & closing

Context



- Standard currently in development > not yet finished (!)
- Collecting feedback:
 - ✓ Documents are on ASC-website (e-mail)
 - ✓ Workshops

Mục đích của Hội thảo



Tiếp cận các vùng trọng điểm trên toàn thế giới (Mỹ Latin và Đông Nam Á / Trung Quốc) để:

1. trình bày dự thảo ban đầu Tiêu chuẩn Thức ăn có trách nhiệm ASC tới các bên liên quan (quý vị)
2. tham vấn ý kiến của quý vị về nội dung tiêu chuẩn và thảo luận

Chúng tôi đang tìm kiếm:

- Những phản hồi mang tính xây dựng (*ý kiến của quý vị*)
- Yếu tố cơ bản khiến quý vị phản hồi như vậy (*nguyên nhân của các phản hồi từ quý vị*)
- Đề xuất thay đổi nếu không nhất trí với nội dung dự thảo (*ý tưởng của quý vị*)

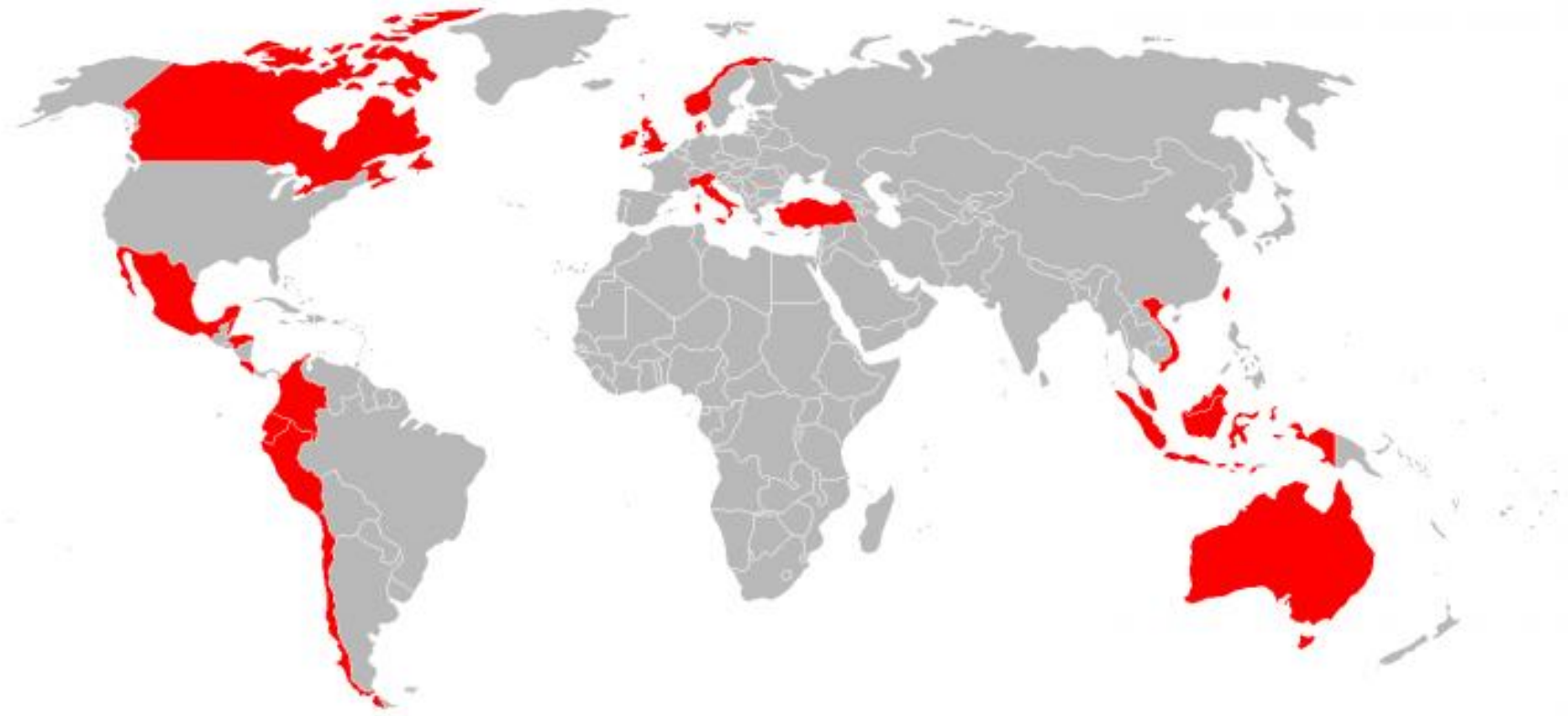
Đây chỉ là dự thảo ban đầu. Sẽ có dự thảo khác được soạn ra dựa trên những ý kiến chúng tôi thu được trong đợt tham vấn cộng đồng đầu tiên này.

Hội đồng quản lý nuôi trồng thủy sản



- Chương trình phi lợi nhuận và dán nhãn và xác nhận (2010)
- “Hỗ trợ các tác nhân và cùng hành động vì tương lai bền vững”
- Chỉ thị về nông nghiệp (WWF)
- 7 Tiêu chuẩn và Trang trại
- Mỗi trang trại có 7 hoặc 8 Nguyên tắc (môi trường và xã hội)
- Các chỉ báo và tính hiệu quả dựa trên thực tế:
 - ✓ Nhượng Thông tin quản lý tốt nhất trong ngành
 - ✓ Thiết lập các giới hạn rõ ràng về các chất phát thải v.v...

Hội đồng quản lý nuôi trồng thủy sản



171 certified farms

22 countries

94 in assessment

ASC Cam kết về thị trường



Rio 2016 Olympics commit to MSC, ASC -First in Seafood News - Intrafish.com

15/01/2014 09:31

Rio 2016 Olympics commit to MSC, ASC

Only sustainably certified seafood served at 2016 Olympic Games in Brazil.



IntraFish Media

Published: 03.12.2013 15:26 Updated:
03.12.2013 14:09

The Rio 2016 organizing committee for the Olympic and Paralympic Games signed an agreement to promote Marine Stewardship Council (MSC) and Aquaculture Stewardship Council (ASC) certified seafood at the 2016 Rio Games.

ASC Cam kết về thị trường - IKEA



Food

We serve and sell food to 261 million customers a year through our store restaurants and Swedish Food Markets.

Our approach includes:

- Using more sustainable ingredients, which includes purchasing ingredients that have been certified to recognised standards and applying animal welfare standards
- Reducing the carbon footprint of our food business
- Tackling food waste (page 22)
- Working with food suppliers to implement our IWAY standards (page 81).

Coffee and tea

All coffee sold and served at IKEA has been UTZ Certified since 2008 - UTZ Certified is an independent organisation that recognises coffee, tea and chocolate that have been grown sustainably and is one of the leading sustainability standards for these commodities.

One out of our four chocolate tablets is UTZ certified. We aim for 100% UTZ Certified chocolate and tea by FY15. Packaging for UTZ Certified products includes a code that enables customers to trace the origins of a certified product back to the plantation on which it was grown.

Salmon

Salmon is an important product for IKEA. In FY12, we continued to participate in the WWF Salmon Aquaculture Dialogue to support development of sustainability

standards for the farmed salmon industry, and the final standard has now been published by the [Aquaculture Stewardship Council](#) (ASC). Our goal is for all salmon products to come from ASC-certified sources by 2015. We are currently assessing our suppliers against the new standards.

Animal welfare

We have worked with Compassion in World Farming (CIWF), an independent NGO, for many years to improve animal welfare standards. In FY12, we worked with CIWF to develop welfare standards for pigs and laying hens. During FY12, we also worked with the non-profit Global Animal Partnership to adapt standards developed for the US market for global use. However, this process is taking longer than we anticipated and is not currently a viable alternative to implementing our own welfare standards.

We approved our new global animal welfare policy in FY12. It sets out our commitment to the humane and respectful treatment of animals used in our food and other products. We are integrating the policy into our purchasing requirements. Currently it is a challenge to source some animal products in line with this policy. In these areas, we will continue to engage with suppliers and other stakeholders to improve standards so that all the animal products we buy meet the policy requirements.

RESOURCE AND ENERGY EFFICIENCY

IKEA: “100% ASC certified salmon by 2015”

ASC Cam kết về thị trường - AEON

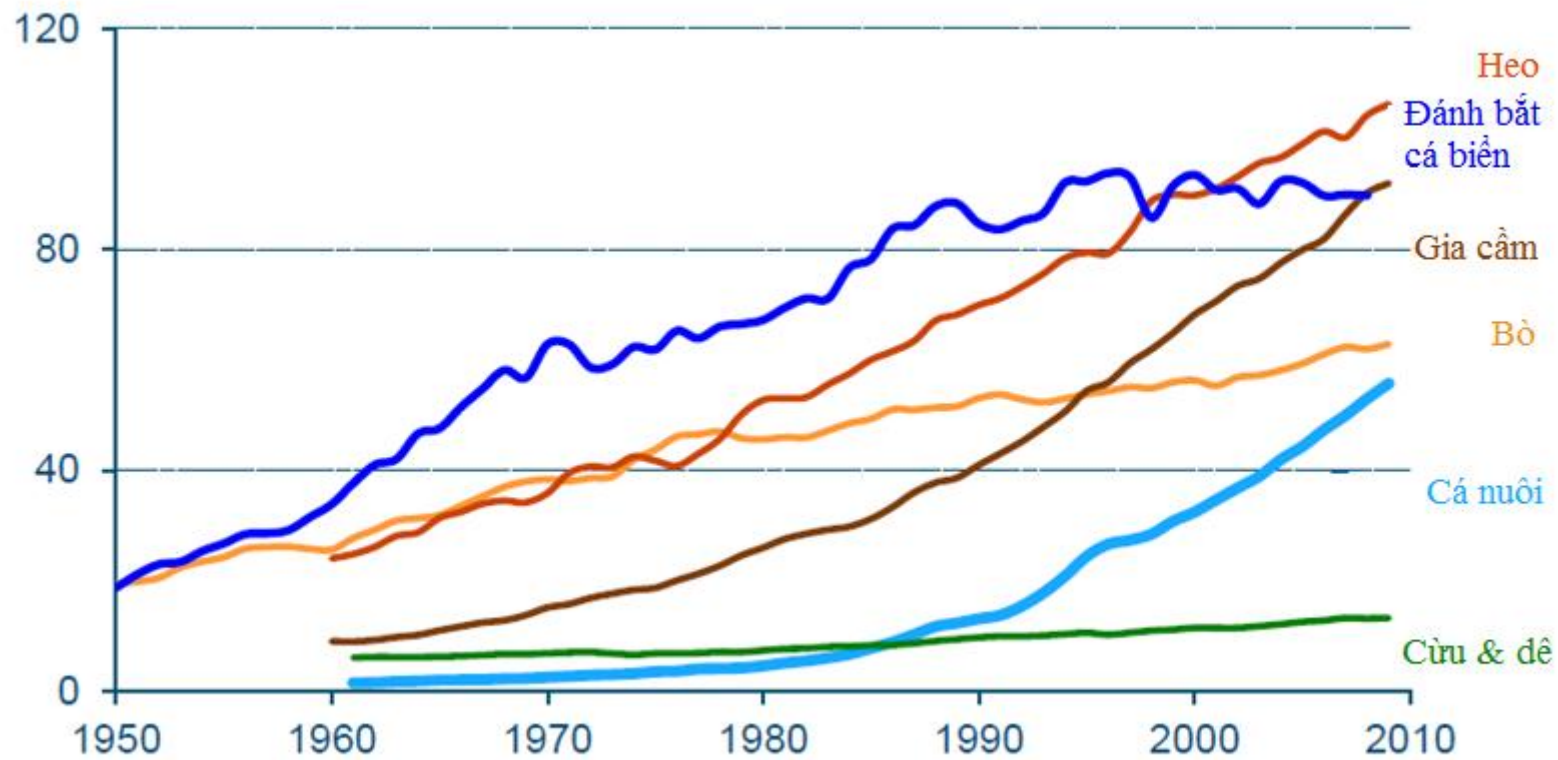


AEON: "Increase ASC labelled products to 6 species by 2016"

Thức ăn chăn nuôi có trách nhiệm

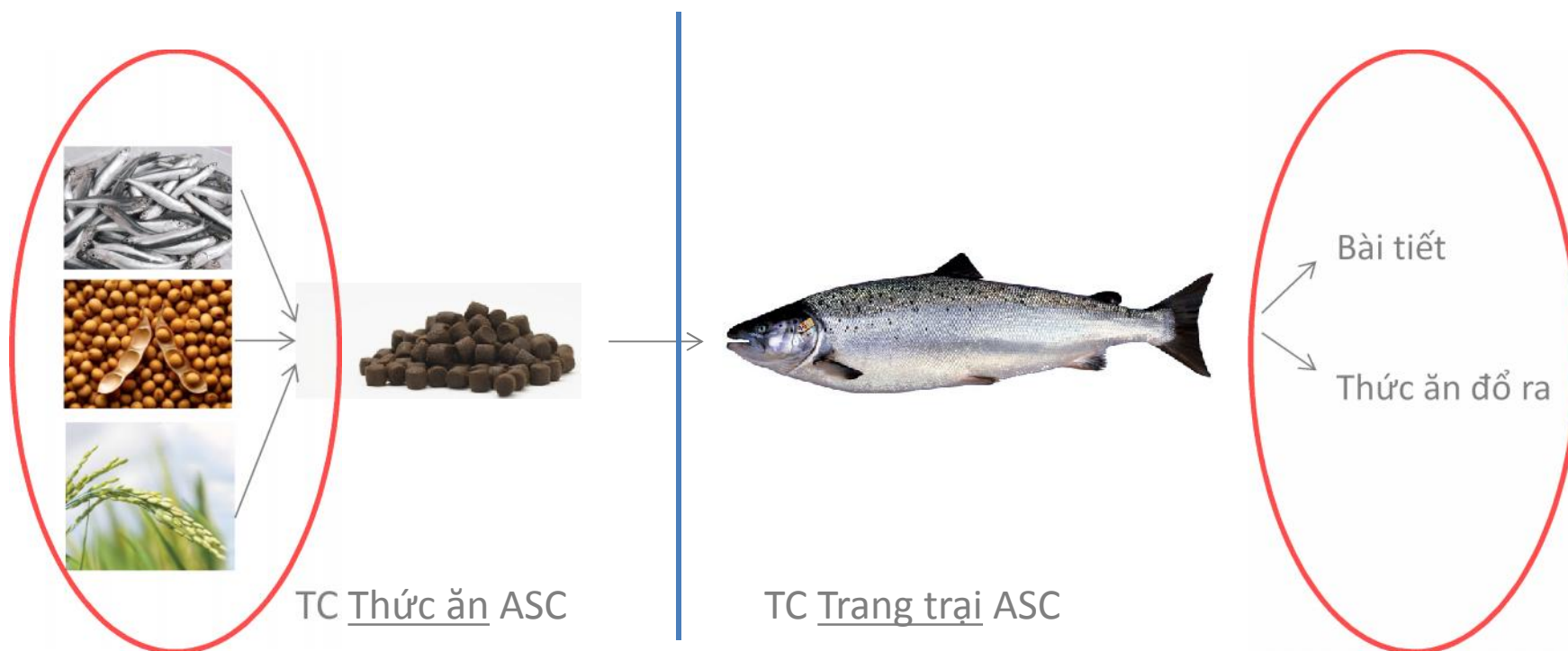


Tác động môi trường của thức ăn (nuôi trồng thủy sản)

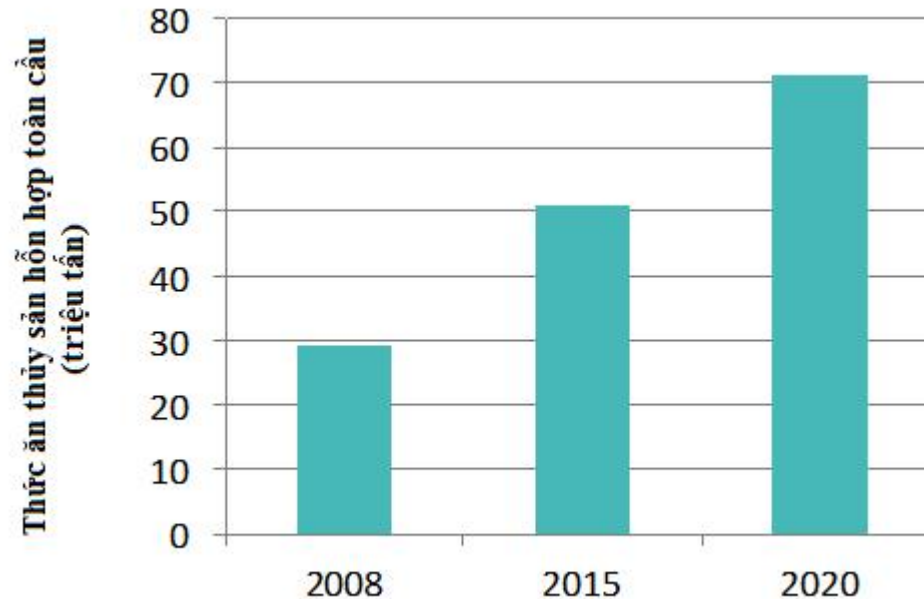


Nguồn: Earth Policy Institute UN (FAO statistics), 2011

Tác động môi trường của thức ăn (nuôi trồng thủy sản)



Tác động môi trường của thức ăn (nuôi trồng thủy sản)



Nguồn: FAO, 2011

Nguồn gốc thành phần:

- ✓ Cá (biển): 10-12,5% khối lượng thành phần toàn cục (4-5 triệu tấn)
- ✓ Ngũ cốc trên cạn: 10% khối lượng thành phần toàn cục (4 triệu tấn)
- ✓ Thức ăn trên cạn: 75-80% khối lượng thành phần toàn cục (30-32 triệu tấn)

Tác động môi trường của thức ăn (nuôi trồng thủy sản)



Thành phần nguồn gốc biển

- Gây hại đến hệ sinh thái:
 - Đánh bắt quá mức
 - Vướng theo
 - Phá hủy môi trường sống
- Ô nhiễm nhà máy FM/FO
- Các vấn đề xã hội (lao động nô lệ/lệ thuộc, công bằng tiền lương)

Thành phần thực vật trên cạn

- Gây hại đến hệ sinh thái:
 - Nạn phá rừng và khai phá đất đai
 - Xói mòn & hiện tượng phú dưỡng
 - Tiêu thụ nước
 - Sử dụng phân bón
 - Sử dụng thuốc diệt cỏ/thuốc trừ sâu
 - Sự xâm nhập mặn
- Biến đổi gen/không biến đổi gen
- Biến đổi khí hậu
- Các vấn đề xã hội (lao động nô lệ/lệ thuộc, công bằng tiền lương, thay thế)

Thành phần động vật trên cạn

- Gây hại đến hệ sinh thái:
 - Nạn phá rừng và khai phá đất đai
 - Xói mòn & hiện tượng phú dưỡng
 - Tiêu thụ nước
 - Sự xâm nhập mặn
 - Hiện tượng phú dưỡng
- Biến đổi khí hậu
- Sản xuất thức ăn chăn nuôi
- Bệnh dịch và sử dụng kháng sinh
- Các vấn đề xã hội (lao động nô lệ/lệ thuộc, công bằng tiền lương, thay thế)



Aquaculture
Stewardship
Council



Tiêu chuẩn Thực hành nuôi có trách nhiệm ASC



Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi: Mục đích



Mục đích của Tiêu chuẩn Thức ăn chăn nuôi có trách nhiệm ASC là đưa ra phương tiện giảm thiểu đáng kể tác động môi trường và xã hội mà quá trình sản xuất thành phần thức ăn thủy sản gây ra.

Bên cạnh đó, tiêu chuẩn còn nhằm cung cấp động lực và mục tiêu khả thi cho những nhà sản xuất thành phần thức ăn muốn cải thiện quy trình sản xuất bằng cách tham khảo những tiêu chuẩn chọn lọc khi phù hợp.

Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi: Quản lý



Quản lý dự án:

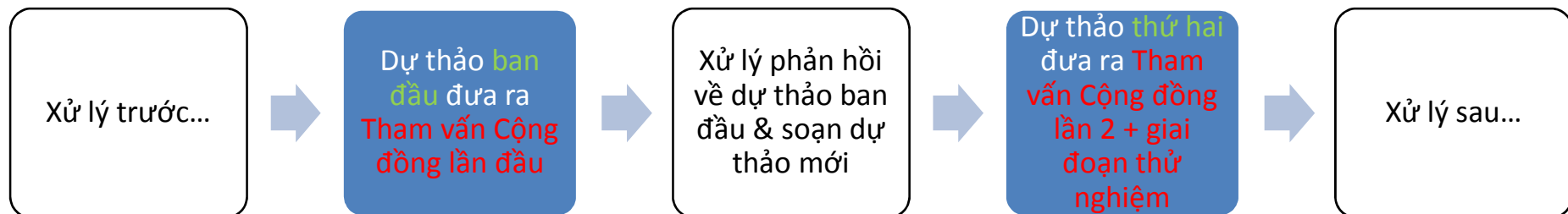
1 Ban Chỉ đạo (cơ sở/thư ký ASC)

- 15 người ; 12 phiếu biểu quyết
- Cân bằng 50/50 giữa trong ngành và ngoài ngành

4 Nhóm Công tác Kỹ thuật (NCTKT)

- Tổng cộng 60 người
- Cân bằng 50/50 không dành cho NCTKT Nhà máy Thức ăn Vật nuôi và NCTKT Nhà máy Thức ăn Tổng hợp

Quá trình xây dựng tiêu chuẩn:



Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi: Những vấn đề cần cân nhắc



- ✓ Tiêu chuẩn này linh hoạt trong việc cho phép bổ sung thành phần thêm vào trong tương lai.
- ✓ Đối với các thành phần hiện hành cũng như thành phần mới, việc bổ sung những tiêu chuẩn mới là một phần quan trọng trong tiêu chuẩn thức ăn chăn nuôi vì nó giúp gia tăng tính sẵn có và linh hoạt. Trong giai đoạn này, chúng tôi vẫn chưa được quyết định về quy trình đánh giá tính phù hợp của các tiêu chuẩn mới và hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp.
- ✓ Tiêu chuẩn chỉ đề ra yêu cầu đối với những thành phần được miêu tả chứ không hạn chế việc sử dụng các thành phần.
- ✓ Yếu tố biến đổi gen có trong thức ăn phải được công bố công khai (trên nhãn mác thức ăn)

Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi: Phạm vi (tổng thể)



- Tiêu chuẩn phải được áp dụng trên toàn cầu
- Đơn vị Chứng nhận: Nhà máy thức ăn

Hai phần trong Tiêu chuẩn:

1. **Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn**
 2. **Phần II: Nguồn gốc thành phần**
-

Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi: Xác định thành phần chủ chốt



- Lựa chọn thành phần cần thiết > tiến hành phân tích
- Vấn đề cần xem xét trong quá trình phân tích thành phần:
 1. tác động kỳ vọng của ngành thức ăn thủy sản lên việc sản xuất thành phần cụ thể nào đó
 2. tác động kỳ vọng của tiêu chuẩn này đối với việc sản xuất thành phần cụ thể nào đó
 3. những vấn đề môi trường và xã hội do việc sản xuất thành phần thức ăn gây ra
 4. sáng kiến bền vững hiện có
 5. thực tế chuỗi cung ứng

Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi: Xác định thành phần chủ chốt



Kết quả phân tích thành phần:

• **Thành phần có thể phải thiết lập yêu cầu cụ thể riêng:**

- Thành phần nguồn gốc biển,
- Thành phần làm từ đậu nành, cọ dầu.
- Thành phần làm từ cọ dầu

• **Thành phần không cần thiết lập yêu cầu cụ thể riêng:**

- Tất cả các thành phần khác chiếm trên 1% khối lượng thức ăn
-

Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi: Đề cương



Dự thảo Ban đầu – Tiêu chuẩn Thức ăn chăn nuôi có trách nhiệm ASC:

- ✓ **Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn**
 - Nguyên tắc 1 (Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn)

- ✓ **Phần II: Nguồn gốc thành phần**
 - Nguyên tắc 2 (Thành phần nguồn gốc biển)
 - Nguyên tắc 3 (Thành phần thực vật)
 - Có nguồn gốc từ Đậu nành & Cọ dầu
 - Có nguồn gốc từ thực vật khác
 - Nguyên tắc 4 (Thành phần động vật)

**Danh sách Ban Quản lý – Tiêu chuẩn Thực hành chăn nuôi
có trách nhiệm ASC**



Nội dung Dự thảo Ban đầu



Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

- Nguyên tắc 1 (Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn)

Phần II: Nguồn gốc thành phần

- Nguyên tắc 2 (Thành phần nguồn gốc biển)
- Nguyên tắc 3 (Thành phần thực vật)
 - Có nguồn gốc từ Đậu nành & Cọ dầu
 - Có nguồn gốc từ thực vật khác
- Nguyên tắc 4 (Thành phần động vật)

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn



Tám tiêu chí trong Nguyên tắc 1:

- 1.1 Giấy phép hoạt động
- 1.2 Chống tham nhũng
- 1.3 Quy Trình Sản Xuất (5 tiêu chí phụ)
- 1.4 Thông lệ lao động (12 tiêu chí phụ)
- 1.5 Nguồn gốc (3 tiêu chí phụ)
- 1.6 Tác động sản phẩm
- 1.7 Cam kết với cộng đồng địa phương
- 1.8 Xử lý vật liệu theo yêu cầu cụ thể (2 tiêu chí phụ)

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.1 & Tiêu chí 1.2**



Mục đích: Nhà sản xuất thức ăn chăn nuôi thực hiện hoạt động kinh doanh một cách hợp pháp, hợp lý và công bằng

Tiêu chí 1.1 Giấy phép hoạt động (điểm nổi bật):

- Tuân thủ đầy đủ mọi điều luật liên quan của địa phương, khu vực và quốc gia & sở hữu giấy phép pháp lý cần thiết.

Tiêu chí 1.2 Chống tham nhũng (điểm nổi bật):

- Tuân thủ đầy đủ các chính sách hoạt động chống tham nhũng
- Không có nhân viên bị kết án về tội tham nhũng trong 12 tháng qua và mọi nhân viên liên quan phải được đào tạo về chống tham nhũng

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.3**



Mục đích: hiểu và giảm thiểu tác động môi trường của hoạt động nhà máy thức ăn chăn nuôi.

Tiêu chí 1.3 Quy Trình sản Xuất (điểm nổi bật):

- Năng lượng (1.3.1), Khí thải (1.3.2), Lượng nước tiêu thụ (1.3.3)
 - Tính toán hàng năm và thể hiện trên từng tấn thức ăn sản xuất mỗi năm
 - Kế hoạch hành động nhằm giảm thiểu các yếu tố hiện tại & bằng chứng thực hiện
- Chất thải (1.3.4)
 - Bằng chứng về kế hoạch giảm thiểu chất thải & thực hiện
 - Bằng chứng về việc lưu giữ và/hoặc xử lý hợp lý chất thải nguy hại
 - Giảm thiểu chất thải hậu mãi
- Nước thải (1.3.5)
 - Thực hiện tháo nước thải theo mọi quy định pháp lý
 - Ngăn tràn và kế hoạch ứng phó

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.4**



Mục đích: Những quyền cơ bản của người sử dụng lao động được bảo vệ và điều kiện làm việc được an toàn và lành mạnh.

Tiêu chí 1.4.1 Tự do liên kết và thỏa ước tập thể (điểm nổi bật):

- Tự do thành lập tổ chức (công đoàn) để xây dựng và bảo vệ quyền của mình

Tiêu chí 1.4.2 Lao động trẻ em (điểm nổi bật):

- Không có lao động trẻ em
- Lao động trẻ phải được bảo vệ

Tiêu chí 1.4.1 Lao động cưỡng ép, lệ thuộc hay bắt buộc (điểm nổi bật):

- Không có lao động cưỡng ép, lệ thuộc hay bắt buộc

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.4**



Tiêu chí 1.4.4 Phân biệt đối xử (điểm nổi bật):

- Bằng chứng về các chính sách và thông lệ chống phân biệt đối xử toàn diện và chủ động
- Không có việc phân biệt đối xử

Tiêu chí 1.4.5 Tính lành mạnh và an toàn của môi trường làm việc (điểm nổi bật):

- Đánh giá rủi ro về tính lành mạnh & an toàn; bằng chứng về biện pháp phòng ngừa được thực hiện
- Nhân viên được đào tạo & thiết bị bảo hộ

Tiêu chí 1.4.6 Tiền lương (điểm nổi bật):

- Mọi mức lương cơ bản (trước khi tính thù lao ngoài giờ/thưởng/vv.) phải trên mức lương tối thiểu
- Người sử dụng lao động hoạt động theo hướng lương nhu cầu cơ bản
- Minh bạch trong việc thiết lập mức lương

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.4**



Tiêu chí 1.4.7 Hợp đồng (lao động) bao gồm cả hợp đồng phụ (điểm nổi bật):

- Tất cả lao động phải có hợp đồng
- Điều kiện xã hội của nhân viên thuộc nhà cung cấp / nhà thầu phụ của nhà máy thức ăn chăn nuôi tương đương với nhân viên của nhà máy thức ăn chăn nuôi

Tiêu chí 1.4.8 Giải quyết mâu thuẫn (điểm nổi bật):

- Người lao động phải được tiếp cận thủ tục khiếu nại hiệu quả, công bằng và bảo mật
- Khiếu nại phải được xử lý trong vòng 90 ngày

Tiêu chí 1.4.9 Thực hành xử lý kỷ luật (điểm nổi bật):

- Không được có hành vi xử lý kỷ luật quá mức/lạm quyền
- Bằng chứng về chính sách xử lý kỷ luật nhằm nâng cao ý thức người lao động

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.4**



Tiêu chí 1.4.10 Thời gian làm việc và làm thêm giờ (điểm nổi bật):

- Không có việc lạm dụng/vi phạm luật định về giờ làm việc và làm thêm giờ
- Giới hạn thời gian tăng ca và phải trả thêm tiền tăng ca

Tiêu chí 1.4.11 Giáo dục và đào tạo (điểm nổi bật):

- Bằng chứng cho thấy công ty khuyến khích và ủng hộ các sáng kiến về việc giáo dục cho mọi người lao động

Tiêu chí 1.4.12 Chính sách trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (điểm nổi bật):

- Trình bày các chính sách của công ty phù hợp với Tiêu chuẩn Thức ăn chăn nuôi có trách nhiệm ASC

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.5**



Mục đích: thành phần sử dụng có mức độ giám sát tiêu chuẩn

Tiêu chí 1.5.1 Đánh giá rủi ro (điểm nổi bật):

- Công khai chính sách nguồn gốc trách nhiệm
- Đánh giá rủi ro của mọi thành phần có khối lượng chiếm trên 1% tổng khối lượng
- Công khai đánh giá rủi ro
- Công khai đánh giá mức độ tuân thủ đánh giá rủi ro của công ty và nhà cung cấp
- Những hành vi không tuân thủ việc đánh giá rủi ro phải được giải quyết theo kế hoạch có thời gian hạn chế

Tiêu chí 1.5.2 Truy xuất nguồn gốc (điểm nổi bật):

- Phải có hệ thống truy xuất nguồn gốc hiệu quả đối với thành phần thức ăn từ nhà cung cấp và trong mọi công đoạn xử lý

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.5**



Mục đích: thành phần sử dụng có mức độ giám sát tiêu chuẩn

Tiêu chí 1.5.3 Biến đổi gen (điểm nổi bật):

- Phải có hệ thống xác định thức ăn chăn nuôi có chứa nguyên liệu chuyển đổi gen (trên 1% tổng khối lượng)
-

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.6 & Tiêu chí 1.7**



Mục đích: giảm thiểu tác động môi trường của sản phẩm cuối cùng (1.6) và cam kết với cộng đồng địa phương (1.7)

Tiêu chí 1.6.1 Tác động của sản phẩm (điểm nổi bật):

- Tính toán lượng Ni-tơ và Phốt-pho thải ra nguồn nước khi sử dụng thức ăn
- Các phép tính phải được công khai cho các trang trại được biết

Tiêu chí 1.7.1 Cam kết với cộng đồng địa phương (điểm nổi bật):

- Thường xuyên tham vấn với cộng đồng địa phương
- Bằng chứng về những nỗ lực được thực hiện nhằm tránh, giảm thiểu và/hoặc bồi thường cho những tác động tiêu cực lên cộng đồng địa phương

Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

➤ **Tiêu chí 1.8**



Mục đích: xử lý nguyên liệu theo những yêu cầu cụ thể

Khả năng truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo yêu cầu cụ thể có được thông qua:

- I. Quá trình chia tách
- II. Cân bằng khối lượng
- III. Sổ sách & Yêu cầu

Tiêu chí 1.8.1 và 1.8.2 xác định chỉ số của các hệ thống truy xuất nguồn gốc này.

➤ **LƯU Ý**: những hướng dẫn/chỉ dẫn chi tiết vẫn chưa được công khai.

Nội dung Dự thảo Ban đầu



Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

- Nguyên tắc 1 (Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn)

Phần II: Nguồn gốc thành phần

- Nguyên tắc 2 (Thành phần nguồn gốc biển)
- Nguyên tắc 3 (Thành phần thực vật)
 - Có nguồn gốc từ Đậu nành & Cọ dầu
 - Có nguồn gốc từ thực vật khác
- Nguyên tắc 4 (Thành phần động vật)

Nguyên tắc 2: Thành phần nguồn gốc biển



NCTKT Biển kết luận:

- Người vận hành cần ghi i quy t:
 - Phải có ngu ng c t th y s n c qu n lý m t cách có trách nhi m
 - Không ánh b t quá m c và không c có tác ng không th ch p nh n c lên h sinh thái
- Người l a ch n ch ng nh n hi n hành:
 - MSC (m c c a ngh nuôi cá)
 - IFFO RS (m c x lý)
- Ti m n ng c a nh ng c i thi n nh h ng trong công tác qu n lý thông qua D án C i thi n Ngh cá c xác nh n (FIP)
- B n th o hi n t i tìm cách nh h ng hi u qu t ng th ngh cá thông qua vi c yêu c u ph i có t l nguyên li u c ch ng nh n t ng lên theo th i gian

Nguyên tắc 2: Thành phần nguồn gốc biển

➤ **Tiêu chí 2.1**



Mục đích: giảm thiểu tác động môi trường và xã hội của **Thành phần nguồn gốc biển**

Tiêu chí 2.1.1 Yêu cầu đối với cá nguyên con hoang dã dùng trong thức ăn (điểm nổi bật):

- Việc tuân thủ ban đầu sẽ liên quan đến các ngư trường được chứng nhận IFFO RS hoặc tương đương. Phần còn lại sẽ được cho phép từ Dự án Cải thiện Nghề cá được công nhận gồm nhiều bên liên quan

Việc tuân thủ ban đầu đến từ đến các ngư trường được chứng nhận IFFO RS	...%
Phần còn lại trong quá trình tuân thủ ban đầu đến từ DACTNC được công nhận gồm nhiều bên liên quan	...%

Nguyên tắc 2: Thành phần nguồn gốc biển

➤ **Tiêu chí 2.1**



Mục đích: giảm thiểu tác động môi trường và xã hội của **Thành phần nguồn gốc biển**

Tiêu chí 2.1.2 Nâng cao yêu cầu về nguồn gốc Thành phần nguồn gốc biển (điểm nổi bật):

- Cách tiếp cận từng bước, hướng tới chứng nhận MSC sau 10 năm từ khi ban hành tiêu chuẩn.

Sau 05 năm từ khi ban hành tiêu chuẩn:	<ul style="list-style-type: none">• Tối thiểu ...% cá nguyên con được cung cấp phải đến từ ngư trường được chứng nhận MSC hoặc tương đương.• Có đến ...% sẽ được cho phép từ DACTNC phê duyệt• % còn lại có thể đến từ ngư trường được chứng nhận theo Tiêu chuẩn IFFO RS hoặc tương đương
Sau 10 năm từ khi ban hành tiêu chuẩn:	...% cá nguyên con được cung cấp phải đến từ ngư trường được chứng nhận MSC hoặc tương đương

Nguyên tắc 2: Thành phần nguồn gốc biển

➤ **Tiêu chí 2.2 & 2.3**



Mục đích: giảm thiểu tác động môi trường và xã hội của **Thành phần nguồn gốc biển**

Tiêu chí 2.2 Sử dụng phụ phẩm từ cá làm thức ăn (điểm nổi bật):

- Nguyên liệu phụ phẩm không được có nguồn gốc từ:
 - IUCN – Cực kỳ nguy hiểm, Nguy hiểm, Nguy cơ nguy hiểm
 - Công ước CITES hoặc danh sách khác bao gồm luật pháp quốc gia.
 - Tử vong do dịch bệnh hoặc tai nạn từ hoạt động nuôi trồng thủy sản
-

Principle 2: Marine Ingredients

➤ **Criterion 2.3 & 2.4**



Purpose: reduce the environmental and social impact of **marine ingredients**

Criteria 2.3 Prevention of IUU and Destructive fishing (*highlights*):

- All products must come from legal operated and managed fisheries

Criteria 2.4 Factory traceability for raw material (*highlights*):

- Process in place to trace back whole fish to fishery and vessel.
 - Process in place to trace back by-product to processor
 - Supplier shall record details of: name/registration/call sign/legal owner, date & time of discharge, species & quantity discharged, location & date of fishing, fishing method.
-

Principle 2: Marine Ingredients

➤ **Criterion 2.5**



Purpose: reduce the environmental and social impact of **marine ingredients**

Criteria 2.5 Social accountability (*highlights*):

- The supplier shall ensure of:
 - No child/forced labour
 - Freedom of association
 - No harsh/inhumane treatment
 - Receive at a minimum the minimum wage
 - No purchase from convicted vessels on social accountability
-

Nội dung Dự thảo Ban đầu



Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

- Nguyên tắc 1 (Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn)

Phần II: Nguồn gốc thành phần

- Nguyên tắc 2 (Thành phần nguồn gốc biển)
- Nguyên tắc 3 (Thành phần thực vật)
 - Có nguồn gốc từ Đậu nành & Cọ dầu
 - Có nguồn gốc từ thực vật khác
- Nguyên tắc 4 (Thành phần động vật)

Nguyên tắc 3: Thành phần thực vật



Nguồn gốc thành phần thực vật trên cạn:

1. Nguồn được bên thứ ba chứng nhận:

- Khả năng truy xuất nguồn gốc hiệu quả trong chuỗi cung ứng
- Khả năng yêu cầu thực tế đối với việc giảm thiểu tác động môi trường

2. Nguồn không phải được bên thứ ba chứng nhận:

- Khả năng hạn chế/không có khả năng truy xuất nguồn gốc hiệu quả trong chuỗi cung ứng
- Khả năng hạn chế/không có khả năng yêu cầu thực tế đối với việc giảm thiểu tác động môi trường

Trong yêu cầu tiêu chuẩn ban đầu đối với hai loại thành phần thực vật:

- Thành phần có chương trình chứng nhận ưu tiên của bên thứ ba (đậu nành & cọ dầu)
- Thành phần không có chương trình chứng nhận ưu tiên của bên thứ ba (khác)

Nguyên tắc 3: Thành phần thực vật

➤ **Tiêu chí 3.1**



Mục đích: giảm thiểu tác động môi trường của thành phần thực vật trên cạn chủ yếu

Tiêu chí 3.1.1 Yêu cầu đối với đậu nành hoặc thành phần có nguồn gốc từ đậu nành

(điểm nổi bật):

- Đậu nành hoặc thành phần có nguồn gốc từ đậu nành phải được chứng nhận theo RTRS (Hội nghị Bàn tròn về Đậu nành Trách nhiệm) hoặc ProTerra hoặc tương đương

% trong vòng 03 năm ban hành Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi Trách nhiệm ASC	...%
% trong vòng 05 năm ban hành Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi Trách nhiệm ASC	...%

Nguyên tắc 3: Thành phần thực vật

➤ **Tiêu chí 3.1**



Mục đích: giảm thiểu tác động môi trường của thành phần thực vật trên cạn chủ yếu

Tiêu chí 3.1.2 Yêu cầu đối với dầu cọ hoặc thành phần có nguồn gốc từ cọ dầu (điểm nổi bật):

- Dầu cọ hoặc thành phần có nguồn gốc từ cọ dầu phải được chứng nhận theo RSPO (Hội nghị Bàn tròn về Dầu cọ Trách nhiệm) hoặc tương đương

% trong vòng 03 năm ban hành Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi Trách nhiệm ASC	...%
% trong vòng 05 năm ban hành Tiêu chuẩn Thức ăn Chăn nuôi Trách nhiệm ASC	...%

Nguyên tắc 3: Thành phần thực vật

➤ **Tiêu chí 3.1**



Mục đích: giảm thiểu tác động môi trường của thành phần thực vật trên cạn chủ yếu

Tiêu chí 3.2 Yêu cầu đối với thành phần không có chương trình chứng nhận ưu tiên của bên thứ ba (điểm nổi bật):

- 100% phải đáp ứng Tiêu chí 1.5 (Đánh giá rủi ro (1.5.1), Truy xuất nguồn gốc (1.5.2) và Biến đổi gen (1.5.3))
-

Nội dung Dự thảo Ban đầu



Phần I: Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn

- Nguyên tắc 1 (Những yêu cầu tổng quát đối với Nhà máy thức ăn)

Phần II: Nguồn gốc thành phần

- Nguyên tắc 2 (Thành phần nguồn gốc biển)
- Nguyên tắc 3 (Thành phần thực vật)
 - Có nguồn gốc từ Đậu nành & Cọ dầu
 - Có nguồn gốc từ thực vật khác
- Nguyên tắc 4 (Thành phần động vật)

Nguyên tắc 4: Thành phần động vật



NCTKT Động vật kết luận:

1. Sản phẩm có nguồn gốc từ động vật hiện đang được điều chỉnh theo các quy định an toàn thực phẩm quốc gia và/hoặc khu vực
 2. Hiện không có chương trình chứng nhận tác động môi trường / xã hội nào
 3. Khả năng truy xuất nguồn gốc đến cấp sản xuất động vật là cực kỳ khó khăn
-

Nguyên tắc 4: Thành phần động vật

➤ **Tiêu chí 4.1**



Mục đích: giảm thiểu tác động môi trường của thành phần có nguồn gốc từ động vật trên cạn

Tiêu chí 4.1 Yêu cầu đối với thành phần từ động vật trên cạn (điểm nổi bật):

- 100% phải đáp ứng Tiêu chí 1.5 (Đánh giá rủi ro (1.5.1), Truy xuất nguồn gốc (1.5.2) và Biến đổi gen (1.5.3))



C m n quý v !

michiel.fransen@asc-aqua.org

www.asc-aqua.org

+31 6 47 103 247
